

Số: 34/2011/TT-BKHCN

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2011

THÔNG TƯ
Hướng dẫn công tác khen thưởng
trong lĩnh vực khoa học và công nghệ

Căn cứ Nghị định số 28/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn công tác khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về nguyên tắc, đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thẩm quyền và quy trình xét tặng Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ; Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cá nhân, tập thể thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.
2. Cá nhân, tập thể thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.
3. Cá nhân, tập thể thuộc các Bộ, ngành và các địa phương có đóng góp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.
4. Cá nhân và các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc mọi thành phần kinh tế.
5. Cá nhân, tập thể người Việt nam ở nước ngoài và cá nhân, tập thể người nước ngoài ở Việt Nam có nhiều đóng góp cho ngành khoa học và công nghệ.

Điều 3. Nguyên tắc khen thưởng

1. Việc khen thưởng phải bảo đảm nguyên tắc chính xác, công khai, công bằng và kịp thời trên cơ sở đánh giá đúng hiệu quả công tác của các tập thể và cá nhân;
2. Bảo đảm thống nhất giữa tính chất, hình thức và đối tượng khen thưởng;
3. Kết hợp chặt chẽ giữa động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất;
4. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng với những thành tích khác nhau.

Chương II

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ VÀ THỦ TỤC XÉT TẶNG CỜ THI ĐUA CỦA BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 4. Tiêu chuẩn khen thưởng

1. Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ được xét tặng hàng năm cho tập thể là các đơn vị trực thuộc Bộ; Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua và nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao trong năm; là tập thể tiêu biểu xuất sắc trong số những tập thể đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc";

b) Có nhân tố mới, mô hình mới để các tập thể, địa phương khác học tập;

c) Nội bộ đoàn kết; tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn khác; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ quan;

d) Được Khôi thi đua bình chọn, suy tôn vào dịp tổng kết khối thi đua hàng năm (đối với các đơn vị trực thuộc Bộ);

đ) Được tặng thưởng Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và công nghệ hoặc của Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trước thời điểm đề nghị tặng cờ 01 năm và đã được xét tặng nhưng chưa được tặng Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố năm đó (đối với Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương);

2. Tặng cho các đơn vị xuất sắc, triển khai tốt các hoạt động khoa học và công nghệ ở đơn vị, địa phương (được các cấp có thẩm quyền công nhận), có kết quả đóng góp cho sự phát triển khoa học và công nghệ của Bộ, ngành và địa phương.

Điều 5. Hồ sơ, thủ tục đề nghị xét khen thưởng

1. Hồ sơ gồm có:

a) Bản Báo cáo thành tích của tập thể được đề nghị khen thưởng có xác nhận, ký tên đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan;

- b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua Khen thưởng của cơ quan;
- c) Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng cơ quan;
- d) Văn bản hiệp y:

- Văn bản xác nhận của UBND tỉnh, thành phố đã được xét tặng Cờ thi đua của tỉnh, thành phố trong năm đề nghị (đối với các Sở Khoa học và Công nghệ).

- Văn bản đề nghị của Khối trưởng Khối thi đua trong năm xét khen thưởng (đối với các đơn vị trực thuộc Bộ).

2. Thủ tục:

Hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ (qua Phòng Thi đua Khen thưởng) vào thời gian sau:

a) Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ, văn bản đề nghị của Khối trưởng gửi trước ngày 25/12 hàng năm.

b) Đối với các Sở Khoa học và Công nghệ, hồ sơ gửi trước ngày 05/01 hàng năm.

Chương III

TIÊU CHUẨN, HỒ SƠ VÀ THỦ TỤC XÉT TẶNG

BẰNG KHEN CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ là hình thức khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân được xét tặng vào dịp tổng kết công tác hàng năm; lập thành tích xuất sắc được bình xét trong các đợt thi đua theo đợt, theo chuyên đề do Bộ phát động; các thành tích xuất sắc đột xuất; gương người tốt, việc tốt có tác dụng nêu gương trong ngành; có thành tích xuất sắc đóng góp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

1. Đối với tập thể:

a) Tiêu chuẩn chung:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (đúng kế hoạch đủ số lượng và đạt chất lượng);

- Tổ chức nghiên cứu, tham mưu, đề xuất các cơ chế chính sách và biện pháp có hiệu quả nhằm thúc đẩy phát triển khoa học công nghệ của Bộ, ngành địa phương phục vụ phát triển kinh tế - xã hội;

- Nội bộ đoàn kết, thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua;

- Tổ chức Đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.

b) Tiêu chuẩn riêng đối với các tập thể trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ,

Vụ quản lý khoa học và công nghệ tại các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các tập thể trực thuộc Sở và tập thể Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương:

- Hai năm liên tục đạt danh hiệu "Tập thể Lao động xuất sắc";

- Thực hiện tốt các cơ chế, chính sách pháp luật về quản lý khoa học và công nghệ của Nhà nước và của Bộ Khoa học và Công nghệ, trong đó có việc quản lý tốt các nhiệm vụ khoa học và công nghệ do các đơn vị chủ trì như các đề tài, dự án khoa học cấp nhà nước, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác;

- Quản lý tốt các hoạt động khoa học và công nghệ ở các Bộ, ngành và địa phương, kết quả hoạt động khoa học và công nghệ mang lại hiệu quả, có đóng góp cho sự phát triển kinh tế - xã hội của ngành và địa phương;

- Tham mưu đề xuất các giải pháp lớn, các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trọng điểm, đóng góp thiết thực cho sự phát triển kinh tế - xã hội của Bộ/ngành, địa phương.

c) Tiêu chuẩn riêng đối với các tổ chức khoa học và công nghệ:

- Triển khai nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ đem lại hiệu quả kinh tế cao, kết hợp tốt công tác nghiên cứu khoa học với đào tạo và sản xuất;

- Chủ trì và được nghiệm thu loại xuất sắc ít nhất một đề tài cấp Bộ hoặc cấp Nhà nước.

2. Đối với cá nhân:

a) Tiêu chuẩn chung:

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao (đúng kế hoạch, đủ số lượng và đạt chất lượng) hoặc lập thành tích xuất sắc;

- Có phẩm chất đạo đức tốt; đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy quy định của cơ quan;

- Tích cực học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

b) Tiêu chuẩn riêng đối với cá nhân trực thuộc Bộ, trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương:

Có hai năm liên tục đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở".

c) Tiêu chuẩn riêng đối với các cá nhân có đóng góp trong lĩnh vực khoa học và công nghệ thuộc các Bộ, ngành, địa phương ngoài tiêu chuẩn chung phải đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

- Có sáng kiến cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả kinh tế - xã hội được các cấp công nhận, xứng đáng là cá nhân điển hình tiên tiến có tác dụng nêu gương trong ngành và địa phương;

- Có công trình khoa học được công bố trên tạp chí uy tín trong nước và quốc tế;

- Có nhiều đóng góp trong lĩnh vực quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của ngành và địa phương, từ đó có tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội;
- Có các sản phẩm khoa học và công nghệ được công bố và áp dụng vào sản xuất, đời sống đem lại hiệu quả kinh tế.

Điều 7. Hồ sơ, thủ tục đề nghị xét khen thưởng

1. Hồ sơ đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng thường xuyên hàng năm gồm có:

- a) Báo cáo thành tích (03 bộ) của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận, ký tên đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan;
- b) Biên bản họp Hội đồng Thi đua Khen thưởng của cơ quan;
- c) Tờ trình đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng cơ quan;
- d) Văn bản hiệp y.

Trường hợp cần thiết Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ sẽ lấy ý kiến hiệp y của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Bộ, ngành, chủ quản trước khi Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ đưa ra xét khen thưởng.

2. Hồ sơ đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng đột xuất gồm có:

- a) Báo cáo tóm tắt thành tích (02 bộ) của tập thể, cá nhân được đề nghị khen thưởng có xác nhận, ký tên đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan hoặc các cấp có thẩm quyền;
- b) Công văn đề nghị khen thưởng của Thủ trưởng cơ quan (nêu rõ mức độ, phạm vi ảnh hưởng của thành tích đã lập được).

3. Hồ sơ đề nghị khen thưởng đề nghị gửi về Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ (qua Phòng Thi đua Khen thưởng):

- a) Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ trước ngày 05/01 hàng năm;
- b) Đối với các Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 15/01 hàng năm.

Chương IV

THẨM QUYỀN VÀ THỜI GIAN XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 8. Thẩm quyền quyết định

Căn cứ kết quả họp xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ, căn cứ đề nghị của Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng, Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tặng thưởng:

- 1. Cờ thi đua của Bộ Khoa học và Công nghệ.
- 2. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 9. Thời gian xét khen thưởng

1. Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ họp xét khen thưởng các danh hiệu thi đua vào dịp tổng kết cuối năm (đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, hồ sơ đề nghị khen thưởng được quy định tại Quy chế Thi đua Khen thưởng của Bộ).

2. Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ họp xét khen thưởng cho các Sở Khoa học và Công nghệ vào đầu tháng 2 hàng năm.

3. Trong trường hợp đột xuất, Hội đồng có thể họp bất thường để xem xét khen thưởng.

Chương V

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ VÀ CÁ NHÂN ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Điều 10. Trách nhiệm của tập thể và cá nhân có liên quan

1. Cá nhân, tập thể phải trung thực trong việc kê khai thành tích đề nghị khen thưởng nếu bị phát hiện không trung thực trong việc kê khai thành tích sẽ bị hủy bỏ quyết định, thu hồi hiện vật và tiền thưởng đã nhận; tùy theo tính chất, mức độ vi phạm của tập thể hoặc cá nhân để xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định.

2. Thủ trưởng cơ quan, tổ chức xác nhận sai sự thật hoặc làm giả hồ sơ đề nghị khen thưởng thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại về vật chất thì phải bồi thường theo quy định.

Điều 11. Thông báo kết quả khen thưởng

Trong thời hạn (07) ngày làm việc kể từ ngày ký Quyết định khen thưởng đơn vị thẩm định hồ sơ khen thưởng có trách nhiệm thông báo kết quả khen thưởng cho đơn vị trình khen thưởng.

Điều 12. Mức thưởng và kinh phí khen thưởng

1. Đối với các đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, mức thưởng theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ. Kinh phí khen thưởng được quy định tại Quy chế Thi đua Khen thưởng của Bộ.

2. Đối với tập thể, cá nhân được nhận danh hiệu và hình thức khen thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ tại Khoản 2 đến Khoản 5 của Điều 2, mức thưởng theo quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ. Kinh phí khen thưởng được lấy từ nguồn ngân sách nhà nước; nguồn đóng góp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước; nguồn thu hợp pháp khác hoặc Quỹ thi đua khen thưởng do đơn vị trình khen thưởng quản lý.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc Bộ tham mưu, giúp Bộ trưởng hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ, Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

2. Thanh tra Bộ Khoa học và Công nghệ, Thanh tra Sở Khoa học và Công nghệ trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao thực hiện thanh tra về công tác thi đua, khen thưởng trong ngành khoa học và công nghệ, kịp thời tham mưu, đề xuất với Bộ trưởng, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giải quyết kịp thời các vi phạm, khiếu nại, tố cáo về thi đua, khen thưởng theo quy định của pháp luật.

3. Các Bộ, ngành, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có trách nhiệm về thời gian, nội dung văn bản hiệp y khi Hội đồng Thi đua Khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ có văn bản xin ý kiến (nêu rõ ý kiến về nội dung cần hiệp y), nếu quá thời hạn xin hiệp y theo quy định sau 10 ngày làm việc, cơ quan được xin ý kiến không có văn bản phúc đáp, Bộ Khoa học và Công nghệ sẽ tiến hành xét khen thưởng.

Điều 14. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2012 và thay thế Thông tư số 17/2004/TT-BKH&CN ngày 13 tháng 7 năm 2004 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc hướng dẫn công tác thi đua khen thưởng trong lĩnh vực khoa học và công nghệ.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Thường trực Hội đồng Thi đua khen thưởng Bộ Khoa học và Công nghệ để xem xét, sửa đổi, bổ sung và hoàn chỉnh Thông tư cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc Bộ;
- Ban TĐKT Trung ương;
- Sở KH&CN tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Vụ KH&CN các Bộ, ngành;
- Lưu: VT, TĐKT.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Quân